

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 546/2024/HNGĐ-ST

Ngày 12 tháng 8 năm 2024

V/v Tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đồng Thị Lai.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thụy.

2. Bà Dương Thị Diễm.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Hoàng Đức H -Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình tham gia phiên tòa:

Bà Bùi Mai P - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ba Đình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 458/TLST- HNGĐ ngày 03/7/2024 về tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 284/2024/QĐXX-HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị Phan Bích H , sinh năm 1994.

Nơi thường trú: Số 18 ngách 97 ngõ 73 phố Nguyễn Lương Bằng, phường Nam Đồng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Trần Triệu P , sinh năm 1988.

Nơi thường trú: B4 Lấp ghép Nghĩa Dũng, phường Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội;

Hiện đang thi hành án tại đội 22, phân trại II, trại giam Nam Hà. Địa chỉ: Xã Tân Sơn, Hện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

(Chị H có mặt, anh P vắng mặt)

NHÂN THẤY:

Theo đơn khởi kiện ngày 25/6/2024 và các bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn chị Phan Bích H trình bày:

Chị và anh Trần Triệu P có tìm hiểu nhau, có tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn tại UBND phường Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội ngày 19/4/2016.

Quá trình chung sống vợ chồng chị hạnh phúc đến năm 2018 phát sinh mâu thuẫn do quan điểm sống và tính cách không còn hợp nhau, không còn yêu thương, giúp đỡ lẫn nhau trong cuộc sống cũng như việc nuôi dạy con chung.

Năm 2018, anh P vi phạm pháp luật và bị Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt 09 năm tù giam về tội “ Cố ý gây thương tích”

theo Bản án số 254/2018/HS-ST ngày 15/10/2018 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Hiện nay anh P đang thi hành án tại đội 22, phân trại II, trại giam Nam Hà – Bộ Công an. Địa chỉ: Xã Tân Sơn, Hện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

Từ thời điểm anh P đi thi hành án đến hiện nay, chị và anh P không còn quan tâm đến nhau, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng không thể giải quyết được.

Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ không có nên chị đề nghị Toà án cho chị ly hôn anh P .

Về con: Chị và anh P có 01 con chung là Trần Khánh H, sinh ngày 20/6/2016. Chị xin được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Chị không yêu cầu anh P đóng góp tiền nuôi con chung vì anh P đang phải chấp hành án.

Về tài sản chung: Chị và anh P không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ: Chị và anh P không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai anh Trần Triệu P trình bày:

Về tình cảm: Anh và chị Phan Bích H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn tại UBND phường Phúc Xá, quận Ba Đình, Hà Nội vào ngày 19/04/2016. Anh chị sinh sống với nhau một thời gian hạnh phúc. Đến ngày 02/03/2018 do vi phạm pháp luật nên anh bị bắt. Năm 2018, anh bị Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, Hà Nội xử phạt 09 năm tù về hành vi cố ý gây thương tích. Từ đó đến nay, anh thi hành án tại Phân trại II Trại giam Nam Hà. Nay anh đồng ý ly hôn chị H .

Về con chung: Anh và chị H có 01 con chung là cháu Trần Khánh H sinh ngày 20/06/2016. Anh đồng ý giao con chung Trần Khánh H cho chị Phan Bích H trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng. Chị H không yêu cầu cấp dưỡng, anh đồng ý vì anh đang chấp hành án nên cũng không có điều kiện cấp dưỡng.

Về tài sản, nhà ở chung: Vợ chồng anh chị không có tài sản, nhà ở chung, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Vợ chồng anh chị không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không vay nợ của nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Hiện anh đang chấp hành hình phạt tù nên anh đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải và cho phép anh được vắng mặt tại các buổi làm việc cũng như tại phiên tòa.

Tại phiên tòa:

Chị H vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với anh P .

Anh P có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của họ theo quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Tài liệu có trong hồ sơ vụ án cho thấy mâu thuẫn vợ chồng chị H và anh P đã trầm trọng, không có khả năng hàn gắn, mục đích hôn

nhân không đạt được, anh P đồng ý ly hôn nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H, cho chị H ly hôn anh P.

Giao con chung Trần Khánh H cho chị H chăm sóc nuôi dưỡng, tạm hoãn việc đóng góp tiền nuôi con chung đối với anh P. Về tài sản và nhà ở: Chị H và anh P không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị H phải chịu 300.000 đồng án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về việc vắng mặt đương sự:

Anh Trần Triệu P đã được tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử, anh P có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Về nội dung:

Chị Phan Bích H và anh Trần Triệu P kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND phường Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội ngày 19/4/2016. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc được thời gian sau đó phát sinh mâu thuẫn. Anh P vi phạm pháp luật và hiện đang thi hành án tại đội 22, phân trại II, trại giam Nam Hà – Bộ Công an. Chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn nên xin ly hôn anh P. Anh P đồng ý ly hôn chị H.

Xét thấy, cuộc hôn nhân của chị H và anh P không có khả năng hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt. Nay anh P đồng ý ly hôn chị H. Do đó căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình cho chị H ly hôn anh P.

Về con chung: Chị H và anh P có 01 con chung là Trần Khánh H, sinh ngày 20/06/2016. Giao con chung cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc đóng góp tiền nuôi con chung đối với anh P cho đến khi chị H có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

Về tài sản và nhà ở: Chị H và anh P không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Về án phí: Chị H phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Chị H có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh P vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Tòa án nên được chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 56, 58; 59; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Áp dụng các Điều 28; 144; 147; 227; 271; 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Xử:

1, Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Phan Bích H.

Chị Phan Bích H ly hôn anh Trần Triệu P.

2, Về con chung: Chị Phan Bích H và anh Trần Triệu P có 01 con chung là Trần Khánh H, sinh ngày 20/06/2016. Giao con chung cho chị Phan Bích H trực

tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc đóng góp tiền nuôi con chung đối với anh Trần Triệu P cho đến khi chị Phan Bích H có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

3, Về tài sản và nhà ở: Chị Phan Bích H và anh Trần Triệu P không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

4, Về án phí: Chị Phan Bích H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Được trừ 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0030290 ngày 03/7/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình.

Chị Phan Bích H có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Trần Triệu P vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND quận Ba Đình;
- Chi cục THA DS quận Ba Đình;
- TAND TP. Hà Nội;
- UBND phường Phúc Xá;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)